

**NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI TỪ THỰC TIỄN
QUỐC HỘI KHÓA XV VÀ ĐỊNH HƯỚNG TRONG CÁC NHIỆM KỲ TỚI**
**(IMPROVING THE QUALITY OF NATIONAL ASSEMBLY DEPUTIES
FROM THE PRACTICE OF THE 15TH NATIONAL ASSEMBLY
TO ORIENTATIONS FOR FUTURE TERMS)**

ThS. NGUYỄN TUẤN ANH

Phó Chủ nhiệm Ủy ban Công tác đại biểu của Quốc hội khoá XV, NCS. Trường Đại học Luật Hà Nội.

Thông tin bài viết:

Từ khóa: Đại biểu Quốc hội; chất lượng; nhiệm kỳ; bài học kinh nghiệm.

Lịch sử bài viết:

Nhận bài : 10/3/2026

Hoàn thành phân biện : 25/3/2026

Duyệt đăng : 27/3/2026

Tóm tắt:

Bài viết phân tích thực trạng chất lượng đại biểu Quốc hội khóa XV trên các phương diện trình độ chuyên môn, chính trị, kinh nghiệm quản lý và năng lực thực hiện nhiệm vụ trong hoạt động lập pháp, giám sát và quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước. Trên cơ sở đó, bài viết chỉ ra một số hạn chế, bài học kinh nghiệm và đề xuất định hướng nhằm tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của đại biểu Quốc hội trong các nhiệm kỳ tới.

Article Information:

Keywords: National Assembly deputies; quality; term; experience.

Article History:

Received : 10 Mar 2026

Review completed : 25 Mar 2026

Approved : 27 Mar 2026

Abstract:

This article analyzes the current quality of the 15th National Assembly deputies in terms of professional qualifications, political competence, management experience, and the capacity to perform duties in legislative activities, oversight, and decision-making on crucial national matters. On this basis, the article identifies several limitations and lessons learned, proposing strategic orientations to further enhance the quality and operational efficiency of National Assembly deputies in future terms.

Đặt vấn đề

Quốc hội là cơ quan đại biểu cao nhất của Nhân dân, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Chất lượng và hiệu quả hoạt động của Quốc hội phụ thuộc vào năng lực, bản lĩnh chính trị và trách nhiệm của đội ngũ đại biểu Quốc hội (ĐBQH) trong việc thực hiện chức năng lập pháp, giám sát tối cao và quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước.

Thực tiễn hoạt động của Quốc hội khóa XV cho thấy cơ cấu đại biểu đã có nhiều chuyển biến tích cực về trình độ chuyên môn, kinh nghiệm quản lý và mức độ chuyên nghiệp trong tham gia xây dựng pháp luật, giám sát và quyết định. Trong bối cảnh chuẩn bị bước vào nhiệm kỳ Quốc hội mới, việc đánh giá thực tiễn chất lượng ĐBQH khóa XV có ý nghĩa quan trọng đối với việc hoàn thiện cơ chế lựa chọn, đánh giá và giám sát đại biểu trong thời gian tới.

1. Đánh giá khái quát chất lượng đại biểu Quốc hội khóa XV

1.1. Những kết quả đạt được

Thứ nhất, về trình độ chuyên môn, lý luận chính trị và kinh nghiệm công tác

Nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV ghi nhận tỷ lệ đại biểu có trình độ trên đại học đạt mức cao nhất từ trước đến nay, góp phần nâng cao tính chuyên sâu trong hoạt động lập pháp và giám sát tối cao của Quốc hội. Trong tổng số 499 ĐBQH khóa XV, có 392 đại biểu có trình độ trên đại học (chiếm 78,56%), trong đó 144 tiến sĩ (28,86%), 248 thạc sĩ (49,70%) và 106 đại biểu có trình độ đại học (21,24%), 01 đại biểu có trình độ dưới đại học (0,20%)¹.

Về trình độ lý luận chính trị, phần lớn ĐBQH thuộc khối cơ quan Đảng, Chính phủ và đại biểu hoạt động chuyên trách đều có trình độ cao cấp lý luận chính trị, qua đó góp phần bảo đảm sự thống nhất giữa đường lối của Đảng và nguyện vọng của Nhân dân trong quá trình hoạch định chính sách².

Về kinh nghiệm quản lý, đa số ĐBQH là những cán bộ nòng cốt, đã kinh qua nhiều vị trí công tác từ Trung ương đến địa phương. Nhiều đại biểu đang giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý từ cấp Vụ trưởng, Giám đốc Sở hoặc tương đương trở lên. Kinh nghiệm quản lý thực tiễn này giúp các ý kiến đóng góp đối với dự án luật có tính khả thi cao, gắn với yêu cầu của đời sống kinh tế - xã hội.

Thứ hai, tỷ lệ đại biểu hoạt động chuyên trách

Một điểm đáng chú ý trong cơ cấu ĐBQH khóa XV là việc tăng cường số lượng đại biểu hoạt động chuyên trách nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Quốc hội. Theo đó, số lượng đại biểu chuyên trách đạt 193 người³, chiếm khoảng 38,6% tổng số ĐBQH khóa XV, tiệm cận mục tiêu 40% theo định hướng của Đảng và Luật Tổ chức Quốc hội⁴. Theo quy định tại Luật Tổ chức Quốc hội⁵, ĐBQH hoạt động chuyên trách dành toàn bộ thời gian làm việc để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của đại biểu tại cơ quan của Quốc hội hoặc tại Đoàn ĐBQH ở địa phương. Việc có số tỷ lệ ĐBQH chuyên trách như Quốc hội khóa XV là điều kiện trực tiếp góp phần nâng cao chất lượng thẩm tra, giám sát quá trình thực hiện chức năng lập pháp và giám sát tối cao của Quốc hội.

Thứ ba, bản lĩnh và năng lực hoạt động

Bản lĩnh và năng lực hoạt động của ĐBQH khóa XV đã có bước tiến đột phá, chuyển trọng tâm từ vai trò thụ động sang chủ động kiến tạo chính sách. Đặc biệt, năng lực trí tuệ của đội ngũ đại biểu được minh chứng qua việc đóng góp tại các phiên thảo luận, ví dụ có hơn 12.000 lượt ý kiến góp ý vào các dự án luật phức tạp như Luật Đất đai (sửa đổi) và Luật Các tổ chức tín dụng⁶. Hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn ngày càng thực chất, thể hiện bản lĩnh “không ngại va chạm” khi các đại biểu thực hiện hàng trăm lượt chất vấn với các thành

¹ Báo cáo số 748/BC-HĐBCQG ngày 10/6/2021 của Hội đồng Bầu cử quốc gia về kết quả bầu cử ĐBQH khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026.

² Báo cáo số 748/BC-HĐBCQG ngày 10/6/2021 của Hội đồng Bầu cử quốc gia về kết quả bầu cử ĐBQH khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026.

³ Số liệu thống kê từ Công thông tin điện tử Quốc hội Việt Nam (quochoi.vn), mục “Danh sách đại biểu Quốc hội khóa XV”.

⁴ Khoản 2 Điều 23 Luật Tổ chức Quốc hội.

⁵ Khoản 1 Điều 24 Luật Tổ chức Quốc hội.

⁶ Báo cáo tổng kết kỳ họp bất thường lần thứ 5, Quốc hội khóa XV về việc thông qua dự án Luật Đất đai (sửa đổi).

viên Chính phủ về những vấn đề “nóng” của đời sống xã hội⁷.

1.2. Một số vấn đề còn hạn chế

Bên cạnh những kết quả tích cực về cơ cấu và chất lượng đội ngũ đại biểu, thực tiễn hoạt động của Quốc hội khóa XV cũng bộc lộ một số hạn chế. Những vấn đề này không chỉ phản ánh các hạn chế trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của một bộ phận đại biểu mà còn đặt ra yêu cầu tiếp tục hoàn thiện cơ chế lựa chọn, đánh giá và giám sát ĐBQH trong thời gian tới.

Thứ nhất, tình trạng ĐBQH vi phạm pháp luật. Tính đến giữa nhiệm kỳ, Quốc hội phải thực hiện quy trình bãi nhiệm và cho thôi làm nhiệm vụ đối với hơn 10 đại biểu, trong đó có cả những lãnh đạo cấp cao thuộc Trung ương quản lý⁸. Những sai phạm này chủ yếu liên quan đến các vụ đại án như Việt Á, chuyên bay giải cứu hoặc thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng, cho thấy sự suy thoái tư tưởng và đạo đức của một bộ phận cán bộ khi đối mặt với cám dỗ vật chất.

Thứ hai, mức độ tham gia thảo luận và chất vấn còn hạn chế ở một số ĐBQH dù có trình độ chuyên môn rất cao, cho thấy sự phân bổ năng lực hoạt động chưa đồng đều. Thống kê tại một số kỳ họp cho thấy, vẫn còn tình trạng ĐBQH chưa thật sự tích cực chuẩn bị, tham gia đóng góp ý kiến, chất lượng phát biểu chưa đạt yêu cầu⁹.

Thứ ba, thực tiễn cho thấy vẫn còn tồn tại tâm lý e ngại va chạm, việc phát biểu chủ yếu dựa trên văn bản chuẩn bị sẵn hoặc

mang tính hình thức, xuôi chiều, qua đó làm giảm tính phản biện thực chất trong hoạt động của Quốc hội. Đồng thời, ở một số trường hợp còn có sự thiếu tương thích giữa chương trình hành động đã cam kết với việc triển khai trên thực tế, nhất là trong hoạt động giám sát¹⁰.

Thứ tư, một bộ phận đại biểu sau khi trúng cử chưa duy trì được mối liên hệ chặt chẽ với cử tri như cam kết trong chương trình hành động. Kết quả giám sát đơn thư khiếu nại, tố cáo ở một số địa phương còn chậm, chưa đi đến cùng vấn đề cử tri bức xúc¹¹. Điều này dẫn đến việc hoạt động tiếp xúc cử tri ở một số nơi còn mang tính hình thức, chưa phát huy đầy đủ vai trò là kênh phản ánh ý chí, nguyện vọng của Nhân dân, qua đó ảnh hưởng đến niềm tin của người dân đối với chức năng đại diện của đại biểu.

2. Bài học kinh nghiệm cho việc nâng cao chất lượng đại biểu Quốc hội

Từ thực tiễn cơ cấu, trình độ và kết quả hoạt động của ĐBQH khóa XV cho thấy, bên cạnh những chuyên biến tích cực vẫn còn tồn tại một số hạn chế cần được nhìn nhận khách quan. Những vấn đề này đặt ra yêu cầu rút ra các bài học kinh nghiệm nhằm tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ ĐBQH trong các nhiệm kỳ tới.

2.1. Bảo đảm tiêu chuẩn chất lượng trong lựa chọn và giới thiệu nhân sự đại biểu Quốc hội

Một trong những bài học quan trọng từ thực tiễn, cần kiên trì nguyên tắc coi trọng

⁷ Báo cáo số 4350/BC-TTKQH ngày 09/10/2024 tổng hợp ý kiến của các Đoàn đại biểu Quốc hội đề xuất vấn đề chất vấn tại kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV (tháng 10/2024).

⁸ Tổng hợp các Nghị quyết của Quốc hội và Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc bãi nhiệm, cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu đối với các trường hợp vi phạm kỷ luật tính đến kỳ họp thứ 7, khóa XV.

⁹ Báo cáo số 23/BC-QH15 ngày 26/12/2025 của Quốc hội về Công tác Quốc hội khóa XV.

¹⁰ Báo cáo số 23/BC-QH15 ngày 26/12/2025 của Quốc hội về Công tác Quốc hội khóa XV.

¹¹ Báo cáo số 913/BC-UBTVQH15 ngày 16/7/2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Công tác dân nguyện của Quốc hội trong tháng 5 và tháng 6 năm 2024.

chất lượng đại biểu trong quá trình lựa chọn và giới thiệu người ứng cử. Việc bảo đảm cơ cấu về giới tính, độ tuổi hay thành phần xã hội là cần thiết, tuy nhiên không nên làm giảm các tiêu chuẩn cơ bản về phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực và bản lĩnh của đại biểu. Thực tiễn cho thấy, những trường hợp đại biểu không đáp ứng đầy đủ yêu cầu về năng lực hoặc có biểu hiện suy thoái về phẩm chất đạo đức không chỉ ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của Quốc hội mà còn tác động tiêu cực đến uy tín của cơ quan dân cử và niềm tin của Nhân dân.

2.2. Tính thực chất chương trình hành động của đại biểu Quốc hội

Thực tiễn hoạt động của Quốc hội khóa XV cho thấy hiệu quả thực hiện chức năng đại diện, lập pháp và giám sát phụ thuộc nhiều vào mức độ chủ động và trách nhiệm của từng ĐBQH. Vì vậy, bài học quan trọng cần đề cao trách nhiệm cá nhân của đại biểu trong việc thực hiện các cam kết trước cử tri, tham gia thảo luận, chất vấn và giám sát các vấn đề quan trọng của đất nước. Việc bảo đảm tính thực chất trong hoạt động của ĐBQH không chỉ góp phần nâng cao chất lượng hoạt động nghị trường mà còn củng cố niềm tin của cử tri đối với cơ quan dân cử.

2.3. Cơ chế đánh giá và giám sát đại biểu Quốc hội

Thực tiễn việc bãi nhiệm hoặc cho thôi làm nhiệm vụ đối với một số đại biểu trong nhiệm kỳ vừa qua cho thấy tầm quan trọng của việc duy trì kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động của Quốc hội. Từ đó đặt ra bài học cần tăng cường các cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình của ĐBQH trong suốt nhiệm kỳ, nhằm bảo đảm mỗi đại biểu thực hiện đầy đủ nghĩa vụ, trách nhiệm trước cử tri và trước Quốc hội.

2.4. Tính chuyên nghiệp và năng lực sử dụng công nghệ của đại biểu Quốc hội

Trong bối cảnh yêu cầu đối với hoạt động lập pháp và giám sát ngày càng cao, một bài học quan trọng là cần tiếp tục nâng cao tính chuyên nghiệp và năng lực sử dụng công nghệ của ĐBQH. Điều này đòi hỏi đại biểu không chỉ có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm quản lý mà còn phải chủ động cập nhật kiến thức, kỹ năng Quốc hội số, nâng cao kỹ năng phân tích chính sách và tăng cường khả năng tiếp cận thông tin từ thực tiễn đời sống kinh tế - xã hội.

3. Giải pháp nâng cao chất lượng đại biểu Quốc hội các nhiệm kỳ tới

Trên cơ sở những bài học kinh nghiệm rút ra từ thực tiễn hoạt động của Quốc hội khóa XV, việc nâng cao chất lượng ĐBQH trong các nhiệm kỳ tới cần được triển khai đồng bộ, từ khâu lựa chọn, giới thiệu nhân sự đến cơ chế đánh giá và giám sát trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

3.1. Đổi mới quy trình lựa chọn và hiệp thương nhân sự đại biểu Quốc hội

Kiên trì nguyên tắc coi trọng chất lượng ĐBQH trong quá trình lựa chọn và giới thiệu nhân sự ứng cử, không vì mục tiêu bảo đảm cơ cấu về số lượng, giới tính, độ tuổi hay thành phần mà làm giảm tiêu chuẩn về trình độ, năng lực và bản lĩnh chính trị của đại biểu.

Thứ nhất, tiếp tục hoàn thiện các tiêu chí đánh giá, lựa chọn nhân sự ứng cử ĐBQH theo hướng toàn diện và thực chất hơn, kết hợp giữa việc xem xét hồ sơ, lý lịch với đánh giá uy tín, năng lực thực tiễn của cán bộ tại cơ quan công tác và nơi cư trú. Tiếp tục đổi mới và hoàn thiện quy trình này theo hướng chặt chẽ, thực chất hơn nhằm lựa chọn được những ứng viên có đủ phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực và uy tín để tham gia hoạt động của Quốc hội.

Thứ hai, nâng cao chất lượng công tác thẩm định nhân sự theo hướng toàn diện và thực chất hơn. Bên cạnh việc xem xét hồ sơ, lý lịch theo quy định, cần tăng cường cơ chế thẩm tra, xác minh về quá trình công tác, uy tín xã hội, cũng như việc kê khai và biến động tài sản của người ứng cử nhằm kịp thời phát hiện, sàng lọc những trường hợp không đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn của ĐBQH.

Thứ ba, đổi mới hình thức trình bày chương trình hành động của người ứng cử theo hướng tăng cường đối thoại trực tiếp với cử tri trong quá trình vận động bầu cử. Việc tạo điều kiện để cử tri đặt câu hỏi và trao đổi trực tiếp với ứng viên sẽ góp phần đánh giá rõ hơn năng lực, bản lĩnh và sự am hiểu thực tiễn của người ứng cử, qua đó nâng cao tính minh bạch và trách nhiệm giải trình trong quá trình lựa chọn đại biểu.

Thứ tư, chú trọng thu hút và tăng tỷ lệ các nhà khoa học, chuyên gia trong các lĩnh vực như luật học, kinh tế học, quản lý công và khoa học - công nghệ tham gia ứng cử ĐBQH. Sự tham gia của đội ngũ chuyên gia có trình độ chuyên môn sâu sẽ góp phần nâng cao chất lượng thảo luận chính sách và hàm lượng khoa học trong quá trình xây dựng pháp luật.

3.2. Hoàn thiện cơ chế đánh giá hiệu quả và giám sát hoạt động của đại biểu Quốc hội

Để nâng cao hiệu quả hoạt động của ĐBQH, cần xây dựng cơ chế đánh giá hiệu quả và giám sát hoạt động của đại biểu sau khi trúng cử một cách cụ thể, minh bạch:

Thứ nhất, nghiên cứu xây dựng cơ chế công khai chương trình hành động của từng đại biểu trên các cổng thông tin điện tử của Quốc hội hoặc địa phương, qua đó tạo điều kiện để cử tri thuận lợi trong việc theo dõi, giám sát và đánh giá việc thực hiện các cam kết của đại biểu trong nhiệm kỳ. Trong đó,

Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cần phối hợp chặt chẽ trong việc theo dõi, đánh giá việc thực hiện chương trình hành động và các cam kết của đại biểu trước cử tri. Thông qua cơ chế giám sát thường xuyên này, những trường hợp có biểu hiện thiếu trách nhiệm hoặc không hoàn thành nhiệm vụ có thể được kịp thời nhắc nhở, chấn chỉnh hoặc xử lý theo quy định.

Thứ hai, nghiên cứu xây dựng bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả hoạt động của ĐBQH trên cơ sở các chỉ số phản ánh mức độ tham gia và đóng góp thực chất vào hoạt động của Quốc hội. Các tiêu chí này có thể bao gồm mức độ tham gia phát biểu tại các phiên thảo luận, chất lượng ý kiến đóng góp đối với các dự án luật, mức độ tham gia hoạt động giám sát, cũng như việc theo dõi, đôn đốc giải quyết các kiến nghị, khiếu nại của cử tri.

Thứ ba, xây dựng cơ chế tăng cường tính minh bạch trong việc công bố kết quả hoạt động của ĐBQH. Theo hướng này, kết quả đánh giá hoạt động của đại biểu có thể được tổng hợp và công bố định kỳ thông qua báo cáo gửi tới đơn vị bầu cử hoặc đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Đoàn ĐBQH địa phương. Cơ chế này không chỉ tạo điều kiện để cử tri theo dõi, giám sát mà còn góp phần nâng cao trách nhiệm và tính chủ động của đại biểu trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

Thứ tư, tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện các quy định liên quan đến miễn nhiệm, bãi nhiệm, cho thôi làm nhiệm vụ ĐBQH theo hướng chủ động và linh hoạt hơn, bảo đảm có cơ chế xử lý kịp thời đối với những đại biểu không còn đủ uy tín hoặc không hoàn thành nhiệm vụ, kể cả trong trường hợp chưa phát sinh vi phạm pháp luật nghiêm trọng.

Một nội dung cần được quan tâm là từng bước hình thành văn hóa từ chức trong hoạt

động chính trị, qua đó khuyến khích các đại biểu chủ động xin thôi làm nhiệm vụ trong trường hợp sức khỏe, năng lực hoặc uy tín không còn đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ. Cơ chế này sẽ góp phần nâng cao trách nhiệm cá nhân của đại biểu, đồng thời bảo đảm sự ổn định và hiệu quả trong hoạt động của cơ quan dân cử.

3.3. Nâng cao năng lực của đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách

Việc tiếp tục thực hiện lộ trình tăng tỷ lệ ĐBQH hoạt động chuyên trách lên trên 40% là một giải pháp quan trọng nhằm nâng cao tính chuyên nghiệp trong hoạt động của Quốc hội. Tuy nhiên, bên cạnh việc gia tăng số lượng, cần đặc biệt chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn và các kỹ năng hỗ trợ cần thiết cho đội ngũ đại biểu hoạt động chuyên trách, bảo đảm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của hoạt động lập pháp và giám sát. Theo đó, cần tăng cường các chương trình đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về kỹ năng phân tích chính sách, thẩm tra dự án luật và giám sát việc thực thi pháp luật. Đặc biệt, việc trang bị kiến thức và kỹ năng phân tích chính sách về phân bổ ngân sách hàng năm, kỹ năng tranh luận, phản biện chính sách dựa trên bằng chứng khoa học sẽ giúp đại biểu nâng cao chất lượng tham gia thảo luận và quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước.

3.4. Tăng cường ứng dụng công nghệ trong hoạt động của đại biểu Quốc hội

Trong bối cảnh chuyển đổi số, việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của ĐBQH trở thành yêu cầu cần thiết nhằm mở rộng kênh tiếp nhận thông tin, tăng cường tương tác với cử tri và hỗ trợ đại biểu trong quá trình phân tích, đánh giá chính sách. Để phát huy hiệu quả của chuyển đổi số trong hoạt động của ĐBQH, cần chú trọng một số giải pháp sau:

Thứ nhất, từng bước đổi mới phương thức

tiếp xúc và tương tác với cử tri theo hướng thường xuyên, đa dạng về hình thức và kênh thông tin, bên cạnh các cuộc tiếp xúc cử tri định kỳ theo quy định. Việc ứng dụng các nền tảng trực tuyến, hệ thống tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cử tri qua môi trường số sẽ góp phần mở rộng khả năng tiếp cận thông tin và tăng cường sự gắn kết giữa đại biểu với cử tri.

Thứ hai, đẩy mạnh việc triển khai và khai thác hiệu quả các nền tảng số và phương tiện truyền thông trực tuyến trong hoạt động của đại biểu. Thông qua đó, có thể nâng cao tính minh bạch trong hoạt động của ĐBQH, đồng thời tạo điều kiện để người dân tham gia theo dõi, giám sát và đóng góp ý kiến đối với các hoạt động của cơ quan dân cử.

Kết luận

Thực tiễn hoạt động của Quốc hội khóa XV cho thấy, chất lượng ĐBQH đã có những chuyển biến tích cực cả về trình độ chuyên môn, kinh nghiệm quản lý và mức độ chuyên nghiệp trong thực hiện các chức năng lập pháp, giám sát và quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước. Tuy nhiên, những hạn chế phát sinh trong nhiệm kỳ vừa qua cũng cho thấy yêu cầu tiếp tục hoàn thiện cơ chế lựa chọn, đánh giá và giám sát ĐBQH nhằm bảo đảm đội ngũ đại biểu thực sự đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn về phẩm chất chính trị, đạo đức và năng lực hoạt động. Trên cơ sở phân tích thực trạng và rút ra các bài học kinh nghiệm, bài viết đã đề xuất một số định hướng và giải pháp nhằm nâng cao chất lượng ĐBQH trong nhiệm kỳ tới, bao gồm việc đổi mới quy trình lựa chọn và hiệp thương nhân sự, hoàn thiện cơ chế đánh giá hiệu quả hoạt động của đại biểu, nâng cao năng lực của đội ngũ đại biểu hoạt động chuyên trách và tăng cường cơ chế giám sát, sàng lọc trong nhiệm kỳ ■